TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN LẬP** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 58 /2019/QĐST-HNGĐ	*Yên Lập, ngày 18 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 29/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị P, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Xóm Quán, xã Thượng Long, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Xóm Quán, xã Thượng Long, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị P và anh Nguyễn Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thị P trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Bảo N, sinh ngày 15/7/2016 kể từ khi ly hôn đến khi con chung đã thành niên; Anh Nguyễn Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Phượng (Chị P tự nguyện không yêu cầu); Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, các thành viên trong gia đình và chị P không ai được cản trở anh Đ trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Chị Trần Thị P và anh Nguyễn Văn Đ không đề nghị giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí: Chị Trần Thị P tự nguyện chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền chị P đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0005500 ngày 27 tháng 02 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Trả cho chị Phượng số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Yên Lập;
- Chi cục THADS huyện Yên Lập;
- UBND xã Thượng Long;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Xuân Trường